

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HS-PT
Ngày: 27-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trinh.

Các Thẩm phán Ông Nguyễn Hoàng Quý.

Bà Hà Thị Phương Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Cần - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông La Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27-7-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 90/2020/TLPT-HS ngày 08-7-2020, đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Trung K, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hoàng Trung K; sinh năm 1990, tại thành phố C. Nơi cư trú: Ấp T, thị trấn L, huyện L, thành phố C. Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hoàng V và bà: Bùi Kim B; có vợ: Nguyễn Thị Ngọc D và 2 con: Lớn sinh năm 2015 - nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Lê Văn P - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau.

Ngày 13-7-2016, Ủy ban nhân dân thành phố C đã ban hành Quyết định số 2231/QĐ-UBND, chủ trương đầu tư xây dựng khu đô thị mới huyện L. Trên cơ sở đó, ngày 5-12-2017, Ủy ban nhân dân huyện L đã ban hành Quyết định số 5354/QĐ-UBND về việc thu hồi diện tích 3.004,5 m² đất tại thửa số 88, tờ bản đồ số 35, ấp T, thị trấn L của ông Nguyễn Hoàng V.

Ông V không đồng ý với chính sách và mức bồi thường, tái định cư và hỗ trợ chuyển đổi nghề, nên đã khiếu nại nhiều lần.

Ủy ban nhân huyện L đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu ngày 19-12-2018. Ông V tiếp tục khiếu nại. Ủy ban nhân dân thành phố C đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai ngày 04-6-2019.

Ngày 27-12-2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L đã ban hành Quyết định cưỡng chế thu hồi đất đối với ông V. Ngày 08-01-2019, đã tiến hành vận động gia đình ông V chấp hành giao đất. Tại biên bản cuộc họp, gia đình của ông V đồng ý giao diện tích đất nói trên (BL. 130-134). Ngày 15-01-2019, đã tiến hành cưỡng chế thu hồi đất. Ông V vắng mặt. Nguyễn Hoàng N và Nguyễn Hoàng Trung K có mặt, nhưng không ký tên vào biên bản (BL. 126-128).

Ngày 13-2-2018, Ủy ban nhân dân thành phố C đã ban hành Quyết định số 465/QĐ-UBND về việc điều chỉnh nhà đầu tư và các khoản 3, 4, 5 Điều 1 Quyết định số 2231/QĐ-UBND ngày 13-7-2016 của Ủy ban nhân dân thành phố C. Ngày 12-9-2019, Ủy ban nhân dân thành phố C đã ban hành Quyết định số 2194/QĐ-UBND về việc giao đất đợt 2 cho công ty Cổ phần đầu tư C, trong đó có thửa số 88, tờ bản đồ số 35, ấp T của ông V. Ngày 21-02-2020, Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C đã tiến hành giao đất trên thực địa cho công ty C (BL. 114-117).

Trong quá trình thi công, công ty C có thuê công ty P xây dựng nhà kho trên diện tích đất đã được giao.

Ngày 24-3-2020, K yêu cầu Hà Việt H (là cán bộ kỹ thuật quản lý công trình) phải tháo dỡ và di dời nhà kho ra khỏi diện tích đất này. Chiều ngày 27-3-2020, H đã tiến hành di chuyển vật tư.

Khoảng 16 giờ, ngày 27-3-2020, K đưa máy xúc đến, phá sập nhà kho. H đã sử dụng điện thoại di động ghi lại toàn bộ sự việc và trình báo với Công an địa phương.

Theo Kết luận định giá, thiệt hại gây ra tương đương 29.149.495đ (BL. 9-10, 138-139).

Tại bản án số 12/2020/HSST ngày 29-5-2020, Tòa án nhân dân huyện L đã áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Hoàng Trung K 09 tháng tù.

Tịch thu sung công quỹ máy xúc Komatsu màu xanh.

Ngoài ra, còn có các quyết định về: Trách nhiệm dân sự và án phí trong vụ

án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 12-6-2020, bị cáo nộp đơn kháng cáo, xin giảm hưởng án treo và nhận lại máy xúc. Lý do: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tự nguyện bồi thường thiệt hại; Gia đình có công với Cách mạng; Phía nguyên đơn dân sự và Ủy ban nhân dân huyện L có lỗi khi ban hành quyết định thu hồi đất trước khi có chủ trương thực hiện dự án của Ủy ban nhân dân thành phố C; Máy xúc là phương tiện sinh sống của gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo, không có cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Luật sư bào chữa cho bị cáo, đề nghị áp dụng bổ sung tình tiết tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại và các tình tiết như: hoàn cảnh phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, khi lượng hình. Luật sư cho rằng bị cáo phạm tội có rất nhiều tình tiết giảm nhẹ, có đủ điều kiện để hưởng án treo, nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Kiểm sát viên nhận định: bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật. Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo luật định cho bị cáo. Mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng, không có cơ sở để cho hưởng án treo, nên đề nghị giữ nguyên. Quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước phương tiện phạm tội là có căn cứ và đúng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Ngày 12-9-2019, Ủy ban nhân dân thành phố C đã ban hành Quyết định số 2194/QĐ-UBND về việc giao quyền sử dụng đất thuộc thửa số 88, tờ bản đồ số 35, ấp T cho công ty Cổ phần đầu tư C. Ngày 21-02-2020, Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C đã tiến hành giao đất trên thực địa cho công ty C (BL. 114-117). Công ty C sử dụng diện tích đất này là hợp pháp. Nhà kho xây dựng trên diện tích đất này thuộc sở hữu của công ty C, nên được Pháp luật bảo vệ.

Việc khiếu nại đối với chính sách và mức bồi thường, tái định cư và hỗ trợ chuyển đổi nghề không ảnh hưởng đến quyền sử dụng diện tích đất nói trên của công ty C.

Cần phải nhấn mạnh rằng việc cưỡng chế tháo dỡ hoặc di dời tài sản của người khác chỉ được thực hiện theo phán quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải do cơ quan có thẩm quyền của nhà nước đảm nhận.

Bị cáo đã ngang nhiên sử dụng phương tiện, phá sập nhà kho của công ty C là hoàn toàn trái pháp luật. Thiệt hại gây ra tương đương 29.149.495đ. Xét xử bị cáo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Hành vi phạm tội không chỉ xâm phạm quyền sở hữu về tài sản, mà còn xâm phạm quyền quản lý nhà nước về đất đai và quy hoạch đô thị nhằm mục đích phát triển kinh tế xã hội. Hành động rất liều lĩnh, bất chấp pháp luật và kỷ cương xã hội. Đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt cho nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Cậu của bị cáo là người có công với Cách mạng. Bị cáo không thuộc diện được hưởng chính sách từ cậu của bị cáo.

Mức hình phạt đã tuyên, đối với bị cáo, là tương xứng, là cần thiết, nên giữ nguyên, như kết luận của Kiểm sát viên.

[3] Bị cáo đã sử dụng máy xúc để phá sập nhà kho của công ty C. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước máy xúc nói trên là đúng pháp luật.

[4] Sau khi tuyên án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị về phần trách nhiệm dân sự, nên phần này của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực thi hành. Bị cáo đã nộp tiền để thi hành phần này của bản án sơ thẩm là tự nguyện thi hành án, sẽ được xem xét khi chấp hành án.

Những điều kiện liên quan đến việc thi hành án sẽ được xem xét khi chấp hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Trung K phạm tội **Cố ý làm hư hỏng tài sản.**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hoàng Trung K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đầu chấp hành án.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước máy xúc Komatsu màu xanh đã thu giữ trong vụ án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Văn Trinh

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Công an TPCT;
- Trại tạm giam CA – TPCT;
- Cơ quan tổ tụng huyện L;
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

